TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **217**/2026/QĐST-VDS	*Đà Nẵng, ngày 05 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v *Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:** Bà **Dương Thị Kim Nhung.**

Thư ký phiên họp: Ông **Lã Phú Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Thuỳ Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 256/2026/TLST-VDS ngày 12 tháng 5 năm 2026, về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1003/2026/QĐ - TA ngày 27 tháng 5 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Đoàn Thị Thảo L**, sinh năm: 1970; CCCD số 048170001858. Nơi cư trú: Tổ D, phường A, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Đoàn Thi B**, sinh năm: 1937; CCCD số 045037003459. Nơi cư trú: K đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Bà **Nguyễn Thị Ổ**, sinh năm: 1945; CCCD số 045145005680. Nơi cư trú: K đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Bà **Đoàn Thị Kiều M**, sinh năm: 1971; CCCD số 045171008441. Nơi cư trú: Tổ D Khu Ê, phường C, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

+ Bà **Đoàn Thị Hồng H**, sinh năm: 1974; CCCD số: 048174003547. Nơi cư trú: Số H đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

+ Bà **Đoàn Thị Thành N**, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: K đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Ông **Đoàn Phi H1,** sinh năm: 1980; CCCD số 048080001293. Nơi cư trú: K đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

+ Bà **Đoàn Thị Hồng V**, sinh năm: 1982; CCCD số 048182005054. Nơi cư trú: D đường C, phường C, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

+ Ông **Đoàn Phi H2,** sinh năm: 1988; CCCD số 048088002206. Nơi cư trú: K đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay bà Đoàn Thị Thảo L trình bày:

Ông Đoàn Thi B, sinh năm: 1937, có đi học đến lớp 12/12, đã lập gia đình và có 09 người con (có 02 người đã chết). Trước đây học Đại học sư phạm Huế, từng tham gia giảng dạy tại nhiều trường từ năm 1953, về hưu năm 1990. Khoảng 10 năm trở lại đây ông bị bệnh tăng huyết áp, từng nhiều lần điều trị tại bệnh viện C do suy tim, lần sau cùng là từ ngày 03/12/2025 đến ngày 22/12/2025. Từ sau khi ra viện cho đến nay, chỉ nằm một chỗ, không đi lại được, không nhận biết được người thân, tất cả mọi sinh hoạt hàng ngày đều do người trong nhà chăm sóc.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1196/KLGĐ ngày 26/5/2026 của Trung Tâm P đối với ông Đoàn Thi B thì tại thời điểm hiện tại kết luận về y học: Mất trí trong bệnh lý đặc biệt khác đã được xếp loại ở chỗ khác (F02.8 – ICD - 10); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi. Bà hoàn toàn thống nhất với Kết luận mà Trung Tâm P đã kết luận đối với ông Đoàn Thi B.

Do đó, bà Đoàn Thị Thảo L xác định ông Đoàn Thi B không còn khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố cha của bà là ông Đoàn Thi B mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nhưng trước đó có văn bản thoả thuận và ý kiến trình bày:

Bà Đoàn Thị Kiều M; bà Đoàn Thị Hồng H; ông Đoàn Phi H1; bà Đoàn Thị Hồng V; ông Đoàn Phi H2 trình bày:

Ông Đoàn Thi B khoảng 10 năm trở lại đây ông bị bệnh tăng huyết áp, từng nhiều lần điều trị tại bệnh viện C do suy tim, lần sau cùng là từ ngày 03/12/2025 đến ngày 22/12/2025. Từ sau khi ra viện cho đến nay, chỉ nằm một chỗ, không đi lại được, không nhận biết được người thân, tất cả mọi sinh hoạt hàng ngày đều do người trong nhà chăm sóc.

Gia đình hoàn toàn thống nhất với Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1196/KLGĐ ngày 26/5/2026 của Trung Tâm P đối với ông Đoàn Thi B.

Do đó, gia đình xác định ông Đoàn T Bằng không còn khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đoàn Thi B mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, đảm bảo người yêu cầu thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng áp dụng Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Tuyên bố ông Đoàn Thi B mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Bà Đoàn Thị Thảo L có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố cha của bà là ông Đoàn Thi B, sinh năm: 1937; CCCD số 045037003459. Nơi cư trú: K đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

[2] Xét yêu cầu của bà Đoàn Thị Thảo L thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1196/KLGĐ ngày 26/5/2026 của Trung Tâm P đối với trường hợp ông Đoàn Thi B thì tại thời điểm hiện tại kết luận về y học: Mất trí trong bệnh lý đặc biệt khác đã được xếp loại ở chỗ khác (F02.8– ICD - 10); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm P thấy phù hợp với lời trình bày của bà Đoàn Thị Thảo L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, yêu cầu của bà Đoàn Thị Thảo L là có căn cứ theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đà Nẵng nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với ông Đoàn Thi B: Bà Đoàn Thị Thảo L đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Đoàn Thị Thảo L phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ:*

Khoản 1 Điều 27, Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015;

Điều 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Đoàn Thị Thảo L, sinh năm: 1970; CCCD số 048170001858. Nơi cư trú: Tổ D, phường A, thành phố Đà Nẵng đối với ông Đoàn Thi B.

1. Tuyên bố: Ông **Đoàn Thi B**, sinh năm: 1937; CCCD số 045037003459. Nơi cư trú: K đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng bà Đoàn Thị Thảo L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004829 ngày 12/5/2026 tại cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Đoàn Thị Thảo L đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Dương Thị Kim N1